

1.5. Cấp giấy phép và khu vực cấm, khu vực biên giới cho người nước ngoài

- **Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trụ sở Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Long An: Số 16 Quốc lộ 1, Phường 5, Thành phố Tân An, Long An.

*** Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:**

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì cấp giấy hẹn trả kết quả cho người đề nghị cấp giấy phép; yêu cầu nộp phí cho cán bộ thu phí. Cán bộ thu phí thu tiền, giao biên lai thu tiền cho người đề nghị cấp giấy phép.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đề nghị cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ.

*** Thời gian tiếp nhận hồ sơ:** Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần.

Bước 3: Nhận kết quả:

+ Người đề nghị cấp giấy phép vào khu vực cấm, khu vực biên giới cho người nước ngoài trực tiếp nhận kết quả tại Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Long An. Khi đến nhận kết quả mang theo giấy hẹn trả kết quả, giấy tờ tùy thân để kiểm tra, đối chiếu.

+ Thời gian trả kết quả: Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp nộp hồ sơ tại Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Long An.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

*** Thành phần hồ sơ:**

+ Hồ sơ của cơ quan, tổ chức, cá nhân mời, bảo lãnh người nước ngoài gồm: văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân mời, bảo lãnh; đơn đề nghị cấp giấy phép vào khu vực cấm kèm theo hộ chiếu của người nước ngoài.

+ Đối với người nước ngoài trực tiếp đến nộp hồ sơ: Đơn đề nghị cấp giấy phép vào khu vực cấm kèm theo hộ chiếu của người nước ngoài.

*** Số lượng hồ sơ:** 01 (một) bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Long An.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép vào khu vực cấm, khu vực biên giới.

- **Lệ phí:** 10 USD/người.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Công văn đề nghị cấp giấy phép vào khu vực cấm, khu vực biên giới (mẫu NA14) ban hành kèm theo Thông tư số 04/2015/TT-BCA, ngày 05/01/2015 (Đối với cơ quan, tổ chức).

+ Đơn xin phép cho thân nhân vào khu vực cấm, khu vực biên giới (mẫu NA15) ban hành kèm theo Thông tư số 04/2015/TT-BCA, ngày 05/01/2015 (Đối với cá nhân).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (Luật số 47/2014/QH13, ngày 16/6/2014); đã được sửa đổi, bổ sung năm 2019 (Luật số 51/2019/QH14, ngày 25/11/2019).

+ Thông tư số 04/2015/TT-BCA, ngày 05/01/2015 của Bộ Công an quy định mẫu giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

+ Thông tư số 25/2021/TT-BTC, ngày 07/4/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam./.